

BÁO CÁO

**Kết quả hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
trong thời gian qua; định hướng thời gian tới**
(*Báo cáo phục vụ làm việc với Đoàn công tác Bộ Khoa học và Công nghệ*)

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1. Hệ thống quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có 04 phòng¹, 01 Chi cục² và 03 đơn vị sự nghiệp công lập³. Tổng số công chức, viên chức và người lao động là **152 người**, trong đó: có 34/38 công chức, 51/57 viên chức và 67 người lao động.

- Có 11 huyện, thị xã, thành phố bố trí phòng chuyên môn tham mưu quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ ở Phòng Kinh tế - Hạ tầng/Phòng Kinh tế. Tất cả các huyện, thị xã, thành phố thành lập Hội đồng khoa học và công nghệ cấp huyện.

2. Công tác quản lý Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được triển khai toàn diện trên tất cả các lĩnh vực và có nhiều đổi mới

2.1. Kết quả triển khai Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển khoa học và công nghệ. Trong giai đoạn từ năm 2016 đến nay, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bình Định đã ban hành 02 Chương trình hành động về khoa học và công nghệ⁴. Kết quả các mục tiêu của Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2020-2025 đến thời điểm hiện tại như sau:

¹ Gồm: Văn phòng Sở; Thanh tra Sở; Phòng Quản lý khoa học; Phòng Quản lý Công nghệ và SHTT.

² Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

³ Trung tâm Thông tin - Ứng dụng KH&CN; Trung tâm Phân tích và Đo lường chất lượng; Trung tâm Khám phá khoa học và ĐMST.

⁴ Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 20/10/2016 của Tỉnh ủy Bình Định thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định **giai đoạn 2016 - 2020**; Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Định thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định **giai đoạn 2020 - 2025**.

- Tỷ trọng đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP của tỉnh năm 2021 là 33,18%, năm 2022 là 41,95%, năm 2023 40,34% (mục tiêu đề ra là bình quân giai đoạn 2020 - 2025 đạt từ 38 - 42%).

- Tốc độ đổi mới công nghệ năm 2020 là 7,5%, năm 2021 là 11,5%, năm 2022 là 17,39% (mục tiêu đề ra là 17 - 20%/năm).

- Hình thành mới 10 doanh nghiệp khoa học và công nghệ⁵ (mục tiêu đề ra là ít nhất 10 doanh nghiệp khoa học và công nghệ).

- Hỗ trợ thương mại hóa 06 sản phẩm sáng tạo, kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (mục tiêu đề ra là ít nhất 10 sản phẩm sáng tạo, kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ).

- Đang triển khai thực hiện phát triển Khu đô thị Khoa học Quy Hòa với nòng cốt là Trung tâm Quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành, xây dựng Trung tâm Trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ tại phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn tiến đến từng bước hình thành Trung tâm trí tuệ nhân tạo tại Bình Định.

2.2. Tập trung tuyên truyền thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với nhiều hình thức phong phú, đa dạng đến tận cơ sở, doanh nghiệp và người dân như: Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử, Bản tin khoa học và công nghệ; biên soạn, in ấn và cấp phát miễn phí ấn phẩm về thông tin khoa học, công nghệ.

2.3. Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; sơ kết, tổng kết các Nghị quyết của Đảng về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, qua đó đánh giá những kết quả đạt được, nhìn nhận những mặt còn tồn tại, hạn chế và đề ra định hướng phát triển trong thời gian tiếp theo⁶; Trình HĐND tỉnh ban hành 03 Nghị quyết⁷; Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành nhiều Chương trình, kế hoạch, định hướng quan trọng thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2.4. Công tác cải cách hành chính được tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, có hiệu quả. Chất lượng giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trên môi trường điện tử chuyển biến rõ rệt; đẩy mạnh cung cấp và thực

⁵ Tính đến thời điểm hiện nay, đã hình thành được 21 doanh nghiệp KH&CN.

⁶ Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW; Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 về đội ngũ trí thức.

⁷ Nghị quyết số 33/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Bình Định; Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định; Nghị quyết số 61/2023/NQ-HĐND ngày 21/9/2023 của HĐND tỉnh ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Định.

hiện dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4; Bố trí, luân chuyển nhân sự ở các vị trí đến hạn; phân công công việc cụ thể cho lãnh đạo, công chức theo hướng mỗi việc chỉ giao một đơn vị, một người phụ trách và chịu trách nhiệm chính, “phát huy dân chủ, thực hiện kỷ cương, đoàn kết thống nhất” gắn với việc thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức.

2.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số; gắn chuyển đổi số với hiện đại hóa nền hành chính trong chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thực hiện tốt việc kết nối liên thông, trao đổi văn bản, tài liệu của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên môi trường mạng; hạ tầng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tiếp cận thông tin, khai thác dữ liệu mở và các ứng dụng khác. Số hóa 100% văn bản đi, đến (trừ văn bản mật); ứng dụng chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng.

2.6. Công tác quản lý các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có nhiều đổi mới: từ xác định, đặt hàng, tuyển chọn, giao trực tiếp; thẩm định, phê duyệt dự toán và thuyết minh; đánh giá, nghiệm thu; tổ chức giao quyền sở hữu và quyền sử dụng kết quả nghiên cứu gắn với việc triển khai nhiệm vụ với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức ứng dụng. Đặc biệt từ năm 2023, 100% nhiệm vụ được thực hiện thông qua tuyển chọn từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả ứng dụng.

2.7. Lĩnh vực sở hữu trí tuệ có nhiều kết quả nổi bật, đến nay toàn tỉnh có 33 đơn đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích (*chiếm 1,3% tổng số đơn nộp*), đã được cấp 03 bằng độc quyền sáng chế và 03 bằng độc quyền giải pháp hữu ích; có 85 đơn đăng ký độc quyền kiểu dáng công nghiệp (*chiếm 3,3% tổng số đơn nộp*), đã được cấp 46 bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp; có 2.460 đơn đăng ký nhãn hiệu (*chiếm 95,4% tổng số đơn nộp*), đã được cấp 1.470 Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu. Đáng chú ý, tỉnh Bình Định vừa xác lập thành công chỉ dẫn địa lý “Bình Định” cho sản phẩm mai vàng của tỉnh và đã có 66 nhãn hiệu cộng đồng gắn với chỉ dẫn địa danh được đăng ký bảo hộ (35 nhãn hiệu chứng nhận và 31 nhãn hiệu tập thể).

2.8. Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ cho 07 doanh nghiệp⁸. Đã cấp giấy chứng nhận tổ chức trung gian thị trường khoa học và công nghệ cho 01 tổ chức⁹. Triển khai thực hiện chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định đến năm 2030. UBND tỉnh phê duyệt Chương trình Phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định tại quyết định số 4556/QĐ-UBND ngày 08/12/2023: Tiếp tục hoàn thiện và vận hành Sàn giao dịch công nghệ Bình Định (Techmart

⁸ Công ty TNHH Yên Quang; Công ty CP Trung Việt ITECH; Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công Nghệ Thế Giới Xanh; Công ty TNHH Sâm Bổ chính Tâm Linh; Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hạnh Phúc; Công ty Cổ phần Công nghệ Nanomedecine Cao Gia; Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ xanh Nature.

⁹ Trung tâm Thông tin - Ứng dụng KH&CN Bình Định.

online) từ năm 2016. Tính đến thời điểm hiện tại, tổng số lượt truy cập trên sàn Techmart online đạt khoảng 20.000 lượt. Số lượng giao dịch đạt hơn 30 lượt giao dịch, trong đó có hơn 10 lượt giao dịch thành công.

2.9. Nâng cao chất lượng góp ý về công nghệ cho các dự án đầu tư, ngăn ngừa công nghệ cấm chuyển giao, công nghệ hạn chế chuyển giao hoặc có nguy cơ gây tác động xấu đến môi trường¹⁰; Công tác quản lý nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ được đẩy mạnh, đặc biệt việc cấp giấy phép và quản lý hoạt động đối các cơ sở y tế có sử dụng thiết bị X-quang. Hướng dẫn các cơ sở y tế làm thủ tục cấp và gia hạn giấy phép hoạt động X-quang theo quy định của Nghị định số 142/2020/NĐ-CP. Gửi công văn nhắc nhở các cơ sở y tế thực hiện các thủ tục gia hạn giấy phép đúng quy định.

2.10. Hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng được tăng cường, triển khai thực hiện kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định. Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 12/3/2020 của UBND tỉnh¹¹.

2.11. Công tác thanh, kiểm tra nhà nước về khoa học và công nghệ thực hiện khá tốt. Thanh tra triển khai 26 cuộc thanh tra, kiểm tra (22 cuộc thanh tra, 04 cuộc kiểm tra) theo kế hoạch đã được phê duyệt trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa; thanh tra đề tài, dự án khoa học công nghệ; An toàn bức xạ và hạt nhân. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 33 tổ chức và 03 cá nhân có hành vi vi phạm hành chính về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa¹². Thanh tra Sở đã tiếp nhận 06 hồ sơ vi phạm hành chính về đo lường và chất lượng theo đề nghị xử phạt vi phạm hành chính của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng¹³.

¹⁰ Đã tiến hành cho ý kiến công nghệ các dự án theo đề nghị của các sở, ngành (Dự án Trang trại chăn nuôi và chế biến sản phẩm từ bò sữa Tây Sơn; Dự án Nhà máy sản xuất viên nén chất đốt Wood Pellet).

¹¹ Phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức 11 đợt tập huấn, hướng dẫn các cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện và xã của tỉnh thực hiện duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 với tổng số 617 cán bộ, công chức tham dự; Phối hợp với Sở Nội vụ và Văn phòng UBND tỉnh tổ chức kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại 38 cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã theo Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt từ ngày 20/5/2024 đến ngày 10/6/2024; đồng thời tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định; Thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 đảm bảo theo yêu cầu.

¹² Thanh tra Sở đã ban hành 36 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 33 tổ chức và 03 cá nhân với số tiền nộp vào ngân sách là 206.397.846 đồng (Hai trăm lẻ sáu triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm bốn mươi sáu đồng).

¹³ Thanh tra sở đã ban hành 06 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 06 tổ chức với số tiền nộp vào ngân sách là 30.756.063 đồng (Ba mươi triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi ba đồng).

2.12. Về hợp tác và hội nhập quốc tế. Hội Khoa học Gặp gỡ Việt Nam từ nguồn lực của các nhà khoa học dự hội thảo, hội nghị và các trường học chuyên đề tổ chức tại Trung tâm Quốc tế khoa học và giáo dục liên ngành - ICISE, hỗ trợ của nhóm Vật lý thiên văn quốc tế SAGI, cũng như tổ chức các buổi nói chuyện đại chúng về chủ đề thiên văn¹⁴. Trung tâm STEAMZone thành phố Hồ Chí Minh xây dựng các chương trình mới nhằm triển khai và bổ sung nhiều hoạt động khám phá khoa học cho các đối tượng khác nhau. Phát triển các nội dung tổ chức các chương trình giáo dục STEM, chương trình trại hè khoa học, hoạt động trải nghiệm tại Khu Thiếu nhi. Chủ động hợp tác với các Trung tâm, Viện nghiên cứu, Trường đại học về nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ. Hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với các tỉnh Nam Lào diễn ra trong tinh thần Đoàn kết Hữu nghị Việt Nam - Lào; góp phần tăng cường và thúc đẩy hơn nữa quan hệ hợp tác và thắt chặt tình hữu nghị đặc biệt, tăng cường sự hợp tác toàn diện giữa hai tỉnh Bình Định, nước CHXHCN Việt Nam và tỉnh Champasak - CHDCND Lào¹⁵.

2.13. Tổ chức các hội nghị chuyên đề về phổ biến kiến thức các lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ, như: pháp luật về sở hữu trí tuệ, đăng ký mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo,...; tuyên truyền, phổ biến các mô hình, các gương điển hình tiên tiến trong hoạt động sáng tạo, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn sản xuất;...

2.14. Công tác quản lý Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp huyện ngày càng được tăng cường: Các huyện, thị xã, thành phố đã phân công 01 Lãnh đạo UBND cấp huyện phụ trách và 01 Lãnh đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng/Phòng Kinh tế theo dõi và 01 chuyên viên kiêm nhiệm quản lý hoạt động khoa học và công nghệ; thành lập Hội đồng tư vấn, định hướng phát triển khoa học và công nghệ, đánh giá và công nhận các sáng kiến cấp cơ sở. Phổ biến tuyên truyền các chủ trương của Đảng chính sách pháp luật của Nhà nước về khoa học và công nghệ.

3. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có nhiều đóng góp quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội

Hiện tại đang triển khai thực hiện 03 nhiệm vụ cấp Nhà nước¹⁶; 30 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh với nhiều kết quả nổi bật:

¹⁴ Trong năm 2023, đã phối hợp với Hội tin học thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thành công sự kiện Tuần lễ NASA tại Việt Nam 2023 - NASA SPACE WEEK lần đầu tiên tổ chức tại Việt Nam.

¹⁵ Sở Khoa học và Công nghệ Bình Định đã tiếp nhận và đào tạo 01 công chức Lào biết Tiếng Việt của Sở Công nghệ và Truyền thông tỉnh Champasak - CHDCND Lào sang học tập kinh nghiệm tại tỉnh Bình Định (thời gian 6 tháng) về lĩnh vực hoạt động KH&CN nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc đặt cơ sở Văn phòng đại diện Sở KH&CN Bình Định tại Champasak¹⁵.

¹⁶ Đề tài: Nghiên cứu thiết kế, chế tạo máy tạo xung làm ngắt trong xử lý cá ngừ đại dương theo công nghệ Nhật Bản trên các tàu câu cá ngừ đại dương; Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tiên tiến trong việc quản lý và xử lý môi trường nước nuôi thủy sản tại Bình Định và vùng phụ cận; Dự án

- Kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn đã góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể. Nhiều kết quả nghiên cứu là cơ sở khoa học để định hướng, góp phần đánh giá các Nghị quyết của Đảng...

- Trong lĩnh vực khoa học y dược, tập trung nghiên cứu các loài cây dược liệu có khả năng hạn chế một số bệnh thường gặp. Ứng dụng duy trì các kỹ thuật cao, chuyên sâu trong y học như: gây tê ngoài màng cứng, gây tê đám rối thần kinh kết hợp siêu âm dẫn đường, phẫu thuật nội soi thay khớp háng, can thiệp động mạch vành; đặt máy tạo nhịp tim...;

- Trong lĩnh vực nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới đã tuyển chọn đưa nhiều giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất chất lượng, phẩm cấp tốt, thích ứng rộng vào sản xuất.

- Trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ: đã xây dựng được Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin quy hoạch xây dựng và thí điểm hệ thống tra cứu trực tuyến. Kết quả của nhiệm vụ giúp nâng cao công tác quản lý thông tin quy hoạch xây dựng, với việc tổng hợp và xây dựng bộ cơ sở dữ liệu (CSDL) không gian; Hỗ trợ các cơ quan chức năng trong công tác hành chính công, hướng tới công khai, minh bạch thông tin quy hoạch xây dựng; Đề xuất quy chế vận hành và khai thác thông tin quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Phần mềm ứng dụng hỗ trợ quản lý và tra cứu thông tin quy hoạch trực tuyến, hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin quy hoạch một cách dễ dàng với nhiều tiện ích.

4. Hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ, tự trang trải kinh phí chi thường xuyên.

4.1. Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ: Triển khai hoạt động ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ ở địa phương, thực hiện nhiều nhiệm vụ, dự án cấp nhà nước, cấp tỉnh. Làm chủ công nghệ phân lập, nhân và bảo quản các giống nấm hiện có; tập trung vào mẫu, nhân chuyên chuyển bị giống cho vụ sản xuất cấy nuôi cấy mô. Tư vấn dịch vụ khoa học và công nghệ về sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc, đăng ký mã số mã vạch...

4.2. Trung tâm Phân tích và Đo lường chất lượng: Tập trung hoạt động Kiểm định - hiệu chuẩn, quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả các chuẩn đo lường, thiết bị đúng quy định. Duy trì năng lực kiểm định, hiệu chuẩn và kiểm tra, thử nghiệm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh và các tỉnh lân cận¹⁷.

NTMT: Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình xử lý chất thải chăn nuôi thành phân bón hữu cơ vi sinh góp phần bảo vệ môi trường và phục vụ nông nghiệp sạch tại Bình Định

¹⁷ Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý phòng thí nghiệm (HTQL PTN) theo tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2017 trong hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn; Duy trì áp dụng HTQL phòng Thí nghiệm theo TCVN ISO/IEC 17025:2017 cho lĩnh vực xây dựng LAS-XD 08-001 và lĩnh vực an toàn điện VILAS 674; Tiếp tục duy trì, cải tiến hệ thống quản lý PTN theo tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2017 trong hoạt động thử nghiệm; duy trì Vilas 224; Las NN 82; Vimcerts 15 và các chỉ định của Bộ ngành.

4.3. Trung tâm Khám phá khoa học và đổi mới sáng tạo: Triển khai có hiệu quả chương trình hỗ trợ ươm tạo tăng tốc cho các ý tưởng, dự án khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đến nay, đã có 12 doanh nghiệp khởi nghiệp có tính chất đổi mới sáng tạo trong đó có 04 doanh nghiệp kêu gọi được vốn đầu tư từ các nhà đầu tư cá nhân; có khoảng 31 mentor đồng hành cùng với Sở khoa học và công nghệ trong hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, mạng lưới cố vấn hỗ trợ khởi nghiệp của tỉnh đã tích cực trong đồng hành với Sở và các cơ quan đơn vị liên quan tổ chức chương trình ươm tạo, đào tạo khởi nghiệp tại tỉnh, đặc biệt cho đối tượng đồng bào dân tộc theo các chương trình mục tiêu quốc gia.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vẫn còn một số hạn chế như: Năng lực khoa học và công nghệ của tỉnh nhìn chung chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới, thị trường khoa học và công nghệ phát triển chậm; Năng lực hấp thụ công nghệ, đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp còn thấp; Ngân sách Nhà nước đầu tư cho khoa học và công nghệ còn hạn chế; Cơ sở vật chất, trang thiết bị của Sở khoa học và công nghệ và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc vẫn còn yếu; Việc tham mưu đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm ở các ngành, địa phương còn ít, chất lượng chưa cao; Việc triển khai chính sách khoa học và công nghệ ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức; Tổ chức, chỉ đạo nhân rộng mô hình sau khi tiếp nhận kết quả nghiên cứu tại một số đơn vị, địa phương còn hạn chế, sức lan tỏa chưa cao; Các quy định theo Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Chuyển giao công nghệ và Luật Sở hữu trí tuệ chưa có sự đồng bộ, thống nhất để hướng dẫn các cơ quan thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh. Cụ thể: (i) Việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu từ nhiệm khoa học và công nghệ thực hiện theo Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ còn gặp vướng mắc, chưa cụ thể; (ii) Tỷ lệ phân chia lợi nhuận thu được từ việc thương mại hóa nhiệm vụ khoa học và công nghệ chưa có hướng dẫn cụ thể; (iii) Việc xác định giá trị tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ cần có một đơn vị thẩm định giá độc lập mới có đủ tính pháp lý và đủ điều kiện thẩm định đúng giá trị của tài sản; tuy nhiên, hiện nay chưa có đơn vị nào có khả năng thẩm định giá trị tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ...

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về khoa học và công nghệ đến tận cơ sở, doanh nghiệp và người dân. Chú trọng công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết và đề ra nhiệm vụ, giải pháp ứng dụng, phát triển khoa học và công nghệ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Quan tâm động viên, khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân có nhiều phát minh, đổi mới sáng tạo, các đơn vị có nhiều thành tích trong việc ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyên đổi số, sử dụng nguồn lực, hệ thống kỹ thuật sẵn có để số hóa cơ sở dữ liệu, hoàn thiện quy trình nghiệp vụ,

chuyển đổi các mối quan hệ từ môi trường truyền thống sang môi trường số; gắn quá trình chuyển đổi số với cải cách hành chính. Đánh giá, phân tích kết quả chỉ số DCCI, PII năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số năm 2024 và những năm tiếp theo.

3. Tiếp tục đổi mới hoạt động quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng dỡ bỏ các rào cản, giải phóng tối đa tiềm năng sáng tạo. Tăng cường quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là quản lý công nghệ, thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng, tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ; triển khai cơ chế đánh giá độc lập, tư vấn, phản biện, giám định xã hội để nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ.

4. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ vào sản xuất và đời sống. Xác định nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ liên thông, liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ, đảm bảo sức cạnh tranh. Ưu tiên đầu tư các nhiệm vụ có tính ứng dụng cao vào sản xuất, kinh doanh, gắn với thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn. Chủ động tham gia các Chương trình khoa học và công nghệ cấp Nhà nước và cấp Bộ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

5. Triển khai có hiệu quả các chính sách phát triển khoa học và công nghệ đã được HĐND tỉnh thông qua nhằm tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động các lĩnh vực về sở hữu trí tuệ; công nghệ sinh học; thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ; khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tiêu chuẩn quy chuẩn. Đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát động và triển khai sâu rộng trong toàn tỉnh, khơi dậy tiềm năng và phát huy tư duy sáng tạo trong toàn dân, đem lại hiệu quả thiết thực.

6. Đẩy mạnh liên kết, hợp tác về khoa học và công nghệ, mở rộng, nâng tầm hợp tác với các tổ chức khoa học và công nghệ trong nước. Khuyến khích hợp tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ giữa doanh nghiệp, trường đại học, cá nhân trong tỉnh với các đối tác nước ngoài.

7. Tạo điều kiện thuận lợi để tăng cường hoạt động dịch vụ ở các đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập trong điều kiện kinh tế thị trường theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình công tác của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ. Trong đó, tập trung triển khai các nhiệm vụ của kế hoạch thực hiện Chương trình hành động về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025

9. Tiến hành lấy ý kiến các chuyên gia để tổng hợp đề xuất liên quan đến: Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng công nghệ vũ trụ và hàng không; Trung tâm Hỗ trợ Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo khu vực; Phòng thí nghiệm trọng điểm về công nghệ sinh học.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ tập trung tham mưu, xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác quản lý nhà nước, phát triển khoa học và công nghệ đảm bảo thống nhất, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương. Trong đó quan tâm đến tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức tại Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố; cơ chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở; cơ chế triển khai ứng dụng nhận rộng kết quả từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế, chính sách hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập; kịp thời giải quyết, hoặc kiến nghị giải quyết các đề xuất của địa phương, cơ sở.

2. Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ quan tâm tăng ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ cho tỉnh.

3. Hỗ trợ tư vấn xây dựng liên quan đến việc hình thành Trung tâm Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ vũ trụ và hàng không trên cơ sở Trung tâm Khám phá khoa học và Đổi mới sáng tạo; Trung tâm Hỗ trợ Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo khu vực; Phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ sinh học.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ sớm hướng dẫn Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định hoàn thiện kết quả và tiến hành nghiệm thu cấp quốc gia **Dự án khoa học và công nghệ: “Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ để sản xuất một số thuốc dùng điều trị ung thư tại Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định”**.

5. Hướng dẫn và tạo điều kiện để **Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia “Nghiên cứu thiết kế, chế tạo máy tạo xung làm ngắt trong xử lý cá ngừ đại dương theo công nghệ Nhật Bản trên các tàu cá ngừ đại dương”** được tiếp tục triển khai thực hiện nhằm mang lại cho ngư dân Bình Định nói riêng và ngư dân cả nước nói chung được có thiết bị đánh bắt cá ngừ đại dương theo công nghệ Nhật Bản, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo và gắn kết mối quan hệ hữu nghị Việt - Nhật.

6. Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ quan tâm giúp đỡ Bình Định một số nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

6.1. Nghiên cứu nguyên nhân gây biến động và đề xuất các giải pháp khôi phục sự ổn định đường bờ biển, giảm thiểu tai biến xói lở - bồi lấp ở khu vực ven biển tỉnh Bình Định (Nhiệm vụ cấp thiết).

6.2. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ kết hợp pin nhiên liệu hydro với pin năng lượng mặt trời cấp điện cho tàu thuyền du lịch ven biển tại Bình Định và vùng phụ cận (Nhiệm vụ cấp thiết).

6.3. Nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và phát triển bền vững Trung tâm Khám phá khoa học và Đổi mới sáng tạo tỉnh Bình Định.

6.4. Nghiên cứu phát triển (theo hướng GACP) và chế biến một số sản phẩm từ dược liệu Đan sâm, Ngưu bàng và sâm Tố nữ tại tỉnh Bình Định và vùng lân cận.

6.5. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất xoài cho vùng đất cát ở tỉnh Bình Định và vùng Duyên hải Nam Trung bộ.

6.6. Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ phục vụ chuyển đổi cây trồng trên đất lúa thường xuyên khô hạn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng và an ninh nguồn nước ở tỉnh Bình Định và vùng Duyên hải Nam Trung bộ.

6.7. Nghiên cứu, thiết kế trạm sạc không dây cho ô tô điện và xe tự hành.

6.8. Nghiên cứu, xây dựng hệ thống thông minh dựa trên công nghệ IoT và AI nhằm dự báo bất thường và nâng cao hiệu quả quản lý vận hành các tua bin điện gió tại tỉnh Bình Định và vùng lân cận.

6.9. Nghiên cứu chọn tạo và phát triển giống dưa hấu (*Citrullus lanatus* Thumb.) lai F1 phục vụ nội tiêu và xuất khẩu ở tỉnh Bình Định và khu vực phía Nam

6.10. Nghiên cứu, ứng dụng giải pháp khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất hạt (OP và lai F1) và củ giống hành tím ở tỉnh Bình Định và vùng Duyên hải Nam Trung bộ.

6.11. Nghiên cứu sản xuất chế phẩm sinh học và phân đạm hữu cơ từ phế thải thủy, hải sản nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng trong canh tác hữu cơ ở tỉnh Bình Định.

6.12. Tạo lập, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm rượu Bàu Đá, tỉnh Bình Định; và sản phẩm Dừa xiêm Bình Định thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ quốc gia.

Trên đây là Báo cáo của UBND tỉnh Bình Định về kết quả hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong thời gian qua; định hướng thời gian tới. Kính đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ quan tâm, hỗ trợ.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- CVP, PVPVX;
- Lưu; VT, K8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hải Giang